

Nội dung bài viết

1. [Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Bài học đường đời đầu tiên \(Cánh Diều\)](#)

Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Bài học đường đời đầu tiên (Cánh Diều)

1. Chuẩn bị

- Truyện đồng thoại là loại truyện thường lấy loài vật làm nhân vật. Các con vật trong truyện đồng thoại được các nhà văn miêu tả, khắc họa như con người (gọi là nhân cách hóa).

- Khi đọc truyện đồng thoại:

+ Truyện kể về những sự việc:

Ngoại hình cường tráng, tính cách hống hách của Dế Mèn;

Giới thiệu về Dế Choắt yếu đuối – hàng xóm Dế Mèn;

Dế Mèn lên mặt dạy đời Dế Choắt về chuyện nhà cửa.

Dế Mèn trêu chị Cốc;

Hậu quả của việc trêu chị Cốc.

+ Sự việc chính: Dế Mèn trêu chị Cốc và hậu quả sau đó.

+ Nhân vật trong truyện gồm loài dế (Dế Mèn, Dế Choắt) và chim cốc. Dế Mèn là nhân vật chính.

+ Hình dạng, tính nết của các con vật được thể hiện trong truyện vừa giống loài vật ấy, vừa giống con người ở chỗ:

Dế Mèn

Đặc điểm giống loài vật:

○ Đôi càng mẫm bóng.

○ Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứng dần và nhọn hoắt.

○ Đôi cánh trước ngắn hủn hoẳn giờ thành dài kín đuôi.

○ Thân màu nâu bóng mỡ.

○ Đầu to từng tảng, rất bóng.

- Hai răng đen nhánh lúc nào cũng nhai.
- Sợi râu dài, uốn cong, chốc chốc đưa hai chân lên vuốt râu.
- Đặc điểm giống con người:
 - Chàng dế thanh niên cường tráng.
 - Cái áo dài kín xuống tận chấm đuôi.
 - Đi đứng oai vệ.
 - Khi to tiếng thì ai cũng nhin, không ai đáp lại.
 - Quát chị Cào Cào, ngứa chân đá anh Gọng Vó.
 - Tôi càng tưởng tôi là tay ghê gớm, có thể sắp đứng đầu thiên hạ.
 - Hung hăng, hống hách, tự đắc, nghịch ranh

Dế Choắt

- Đặc điểm giống loài vật:
 - Gầy gò, dài lêu nghêu
 - Cánh ngắn cùn đến giữa lưng, hở cả mạng sườn
 - Đôi càng bè bè, nặng nề, xấu
 - Râu ria cụt một mẩu
- Đặc điểm giống con người:
 - Giống một gã nghiện thuốc phiện.
 - Như người cởi trần mặc áo gi-lê
 - Mặt mũi ngẩn ngẩn ngơ ngơ.
 - Tính nết ăn xổi ở thì.

Chi Cốc

- Đặc điểm giống loài vật:
 - Đứng chỗ mát rìa lông, rìa cánh và chùi mép.

○ Béo xù, mỡ như dùi sắt.

□ Đặc điểm giống con người: Trợn tròn mắt, giương cánh lên như sắp đánh nhau.

+ Truyện muốn nhắn gửi đến người đọc bài học về lối cư xử ngạo mạn, thói quen hay bắt nạt kẻ yếu, lối sống ích kỉ. Bài học ấy có ý nghĩa với em vì nó giúp em nhận thấy những khuyết điểm của bản thân và mọi người xung quanh, nên biết quan tâm đến mọi người hơn, cư xử đúng đắn có chừng mực,...

- Đọc trước văn bản **Bài học đường đời đầu tiên**; tìm hiểu thêm về tác giả Tô Hoài và tác phẩm **Đế Mèn phiêu lưu kí**:

+ Tác giả Tô Hoài (1920 – 2014), tên khai sinh là Nguyễn Sen, ở Hà Nội. Ông có vốn sống phong phú, tài quan sát miêu tả tinh tế, lối văn giàu hình ảnh, chân thực, gần gũi với đời sống. Ông để lại hơn 100 tác phẩm như **Võ sĩ Bọ Ngựa**, **Đê và Lợn**, ...

+ Tác phẩm **Đế Mèn phiêu lưu kí** là tác phẩm đồng thoại, ra đời năm 1954, được gộp lại từ hai truyện **Con Đế Mèn** và **Đế Mèn phiêu lưu kí**.

- Em chưa từng chơi với một chú đế, Theo em chúng thường sống ở các bụi cỏ hay hốc đá, thức ăn của chúng là cỏ,...

2. Đọc hiểu

a. Trong khi đọc

Câu hỏi trang 5 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Hãy chú ý các chi tiết miêu tả Đế Mèn.

Trả lời:

Các chi tiết miêu tả Đế Mèn:

- Đôi càng mẫm bóng.
- Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứng dần và nhọn hoắt.
- Đôi cánh trước ngắn hủn hoẳn giờ thành dài kín đuôi.
- Thân màu nâu bóng mỡ.
- Đầu to từng tảng, rất bướng.
- Hai răng đen nhánh lúc nào cũng nhai.
- Sợi râu dài, uốn cong, chốc chốc đưa hai chân lên vuốt râu.

Câu hỏi trang 6 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Qua lời kể của Dế Mèn, em hình dung thế nào về Dế Choắt?

Trả lời:

Dế Choắt vô cùng gầy gò, dài lêu nghêu, cánh ngắn cùn đến giữa lưng, hở cả mạng sườn, đôi càng bè bè, nặng nề, xấu và râu ria cụt một mẩu. Trông cậu vô cùng ốm yếu, phát triển không toàn diện.

Câu hỏi trang 7 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Hình ảnh Dế Mèn và Dế Choắt mà em hình dung ở phần 3 có điểm tương đồng nào với Dế Mèn và Dế Choắt trong bức tranh bên dưới?

Trả lời:

Dế Mèn phát triển đầy đủ, nhìn to lớn, còn Dế Mèn thì gầy gò xanh xao, trông yếu hơn hẳn so với Dế Mèn.

Câu hỏi trang 8 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Dế Mèn đã “nghịch ranh” như thế nào?

Trả lời:

Dế Mèn đã “nghịch ranh”:

- Dám cà khịa với tất cả mọi bà con trong xóm.
- Khi tôi to tiếng thì ai cũng nhin, không ai đáp lại.
- Quát chị Cào Cào, khiến họ phải núp khuôn mặt trái xoan dưới nhánh cỏ, chỉ dám đưa mắt lên nhìn trộm.
- Thỉnh thoảng ngứa chân đá anh Gọng Vó.
- Tôi tưởng tôi là tay ghê gớm, có thể sắp đứng đầu thiên hạ rồi.

Câu hỏi trang 9 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Tai họa mà Dế Mèn kể ở đây là gì? Xảy ra với ai?

Trả lời:

Tai họa mà Dế Mèn kể ở đây là do Dế Mèn trêu chị Cốc khiến chị tưởng lầm và mổ chết Dế Choắt.

Câu hỏi trang 9 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Em hãy tưởng tượng nét mặt của Dế Mèn lúc này.

Trả lời:

Gương mặt hốt hoảng, trắng bệch vì sợ hãi, hối hận.

Câu hỏi trang 10 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Tranh minh họa nhân vật nào và về sự việc gì trong truyện?

Trả lời:

Tranh minh họa về sự việc Dế Mèn đem xác Dế Choắt đi chôn, đắp thành nấm mộ to, đứng lặng giờ lâu, nghĩ về bài học đường đời đầu tiên.

b. Sau khi đọc**Câu 1 trang 10 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:**

Câu chuyện trên được kể bằng lời của nhân vật nào? Hãy chỉ ra các nhân vật tham gia vào câu chuyện.

Trả lời:

- Câu chuyện trên được kể bằng lời của Dế Mèn.
- Nhân vật tham gia vào câu chuyện: Dế Mèn, Dế Choắt, chị Cốc.

Câu 2 trang 10 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Dế Mèn đã ân hận về việc gì? Hãy tóm tắt sự việc đó trong khoảng 3 dòng.

Trả lời:

Do tính tình hung hăng, Dế Mèn đã bày trò trêu chị Cốc. Dẫn đến cái chết thương tâm của Dế Choắt. Dế Mèn đã rút ra được bài học đường đời đầu tiên của mình về lối sống ích kỉ.

Câu 3 trang 10 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Dế Mèn đã có sự thay đổi về thái độ và tâm trạng như thế nào sau sự việc trêu chị Cốc dẫn đến cái chết của Dế Choắt? Vì sao có sự thay đổi ấy?

Trả lời:

- Thái độ và tâm trạng như thế nào sau sự việc trêu chị Cốc dẫn đến cái chết của Dế Choắt: Hốt hoảng quỳ xuống nâng đầu Choắt → Hối hận vì tội ngông cuồng đại dốt → Thương Dế Choắt, ăn năn tội mình.

- Có sự thay đổi ấy vì Dế Mèn bắt đầu nhận ra hành động sai lầm của bản thân, gây ra một cái chết thương tâm.

Câu 4 trang 10 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Từ các chi tiết “tự họa” về bản thân và lời lẽ, cách xưng hô, điệu bộ, giọng điệu, thái độ của Dế Mèn đối với Dế Choắt, chị Cốc, em có nhận xét gì về tính cách của nhân vật này?

Trả lời:

- Dế Mèn “tự họa” bản thân: tự hào, kiêu căng.

- Lời lẽ, cách xưng hô, điệu bộ, giọng điệu, thái độ của Dế Mèn đối với Dế Choắt, chị Cốc: chế giễu, coi thường.

→ Tính cách của Dế Mèn hống hách, nghịch ngợm, ích kỉ, chỉ biết đến bản thân mình.

Câu 5 trang 10 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Ở cuối đoạn trích, sau khi chôn cất Dế Choắt, Dế Mèn đã “đứng lặng giờ lâu” và “nghĩ về bài học đường đời đầu tiên”. Theo em, đó là bài học gì?

Trả lời:

Dế Mèn đã rút ra bài học lối cư xử ngạo mạn, thói quen hay bắt nạt kẻ yếu, lối sống ích kỉ; trở nên biết quan tâm đến mọi người hơn, cư xử đúng đắn có chừng mực,...

Câu 6 trang 10 SGK Ngữ văn 6 Tập 2:

Nhà văn Tô Hoài từng chia sẻ: “Nhân vật trong truyện dường như được nhân cách hoá trên cơ sở đảm bảo không thoát li sinh hoạt có thật của loài vật.”. Dựa vào những đi đầu em biết về loài dế, hãy chỉ ra những điểm “có thật” như thế trong văn bản, dường như, phát hiện những chi tiết đã được nhà văn “nhân cách hoá”.

Trả lời:

*Đặc điểm giống loài vật của Dế Mèn:

- Đôi càng mẫm bóng.
- Những cái vuốt ở chân, ở khoeo cứng dẽn và nhọn hoắt.
- Đôi cánh trước ngắn hủn hoẳn giò thành dài kín đuôi.
- Thân màu nâu bóng mỡ.
- Đầu to từng tảng, rất bướng.
- Hai răng đen nhánh lúc nào cũng nhai.
- Sợi râu dài, uốn cong, chốc chốc đưa hai chân lên vuốt râu.

*Đặc điểm giống con người của Dế Mèn:

- Chàng dế thanh niên cường tráng.
- Cái áo dài kín xuống tận chấm đuôi.
- Đi đứng oai vệ.
- Khi tôi to tiếng thì ai cũng nhịn, không ai đáp lại.
- Quát chị Cào Cào, ngựa chân đá anh Gọng Vó.
- Tôi càng tưởng tôi là tay ghê gớm, có thể sắp đứng đầu thiên hạ.
- Hung hăng, hống hách, tự đắc, nghịch ranh.